

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Kỹ thuật**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1459/QĐ-BTTTT ngày 01 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Kỹ thuật là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện, thực hiện chức năng đảm bảo kỹ thuật và cung cấp các dịch vụ để phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước về tần số vô tuyến điện; cung cấp dịch vụ đo kiểm/thử nghiệm trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện.

Trung tâm Kỹ thuật có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch quốc tế: Technical Center.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng và trình Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hằng năm của Trung tâm; tổ chức thực hiện kế hoạch

được phê duyệt.

2. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp kỹ thuật đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện trình Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện phê duyệt và hướng dẫn các đơn vị thuộc Cục Tần số vô tuyến điện thực hiện.

3. Xây dựng và trình Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện ban hành quy định về quản lý, sử dụng và bảo quản thiết bị đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện áp dụng trong phạm vi Cục Tần số vô tuyến điện.

4. Nghiệm thu về mặt kỹ thuật đối với các thiết bị kỹ thuật mới được đầu tư; nghiên cứu khai thác thử, hướng dẫn khai thác và bàn giao thiết bị kỹ thuật mới được đầu tư cho các đơn vị thuộc Cục theo phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

5. Nghiên cứu, đề xuất về mặt kỹ thuật, công nghệ đối với hệ thống thiết bị đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện của Cục Tần số vô tuyến điện.

6. Hiệu chuẩn, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện của Cục Tần số vô tuyến điện.

7. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, dự án ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động của Cục Tần số vô tuyến điện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

8. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước của Cục Tần số vô tuyến điện.

9. Quản lý về kỹ thuật, vận hành hệ thống, bảo trì thiết bị CNTT và hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu của Cục Tần số vô tuyến điện; quản trị các phần mềm tin học, duy trì hoạt động và cập nhật nội dung Cổng thông tin điện tử của Cục Tần số vô tuyến điện; duy trì hoạt động hệ thống hội nghị trực tuyến, đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống CNTT của Cục Tần số vô tuyến điện; thực hiện sửa chữa máy tính cho khối cơ quan tham mưu và Văn phòng Cục Tần số vô tuyến điện.

10. Tổ chức cung cấp dịch vụ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và an toàn bức xạ vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.

11. Cung cấp dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện tử, viễn thông, CNTT và tần số vô tuyến điện.



12. Cung cấp các dịch vụ đo lường, lắp đặt, hiệu chuẩn, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị vô tuyến điện. Cung cấp các dịch vụ đo kiểm/thử nghiệm phục vụ quản lý chất lượng chuyên ngành theo quy định của pháp luật và của Bộ Thông tin và Truyền thông.

13. Cung cấp các dịch vụ khác trong các lĩnh vực điện tử, viễn thông, CNTT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

14. Tổ chức thực hiện cho thuê văn phòng làm việc và cung cấp các dịch vụ phục vụ các cơ quan, đơn vị thuê văn phòng đối với phần diện tích được cấp có thẩm quyền giao để cho thuê theo quy định của pháp luật.

15. Liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong những hoạt động liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm, tạo thêm các nguồn kinh phí khác để mở rộng phạm vi, quy mô hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, viên chức và người lao động, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Cục Tần số vô tuyến điện.

17. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm Kỹ thuật có Giám đốc và các Phó giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Kế hoạch - Phát triển dịch vụ.
- Phòng Kỹ thuật - Thiết bị.

- Phòng Đo lường - Thử nghiệm.
- Phòng Tin học.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng do Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật quyết định.

3. Vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định phù hợp với cơ chế tự chủ tài chính được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Bãi bỏ Quyết định số 1931/QĐ-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- UBND, Ngân hàng NN, Kho bạc NN, Công an TP. Hà Nội;
- Các doanh nghiệp BC, VT và CNTT;
- Cục Tần số VTĐ;
- Trung tâm Kỹ thuật (Cục TSVTĐ);
- **Công TTĐT của Bộ TT&TT;**
- Lưu: VT, TCCB. (30)

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn